

Số: 238 /QĐ-UBND

Bình Hưng Hòa, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách
phường Bình Hưng Hòa.**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa về giao chỉ tiêu dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu - chi ngân sách phường và phân bổ dự toán ngân sách của phường Bình Hưng Hòa năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa về điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách của phường Bình Hưng Hòa năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 310/TTr-KTHTĐT ngày 14 tháng 01 năm 2026 về công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách phường Bình Hưng Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 4/2025 và 6 tháng năm 2025 phường Bình Hưng Hòa *(theo các biểu đính kèm)*

Hình thức công khai: Công bố trên trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân phường và niêm yết tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa.

Thời gian công khai: từ ngày 15 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 15 tháng 02 năm 2026.

Điều 2. Giao Phòng Văn hóa – Xã hội đăng thông tin công khai trên trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân phường. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường thực hiện niêm yết tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, Trưởng phòng Kinh Tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội phường và các cơ quan, đơn vị thuộc phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND Thành phố;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường: CT, PCT;
- UBMTTQVN phường;
- Công an, Quân sự;
- Văn phòng Đảng ủy phường;
- Các phòng chuyên môn;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Trường học công lập thuộc phường;
- Lưu: VT, (Đào).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Cường

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 4 NĂM 2025

(Đính kèm theo Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 4 NĂM 2025	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	515.658	226.457	43,92%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	3.740	10.004	267,48%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	10.255	13.561	132,24%
3	Thu bổ sung	501.663	202.892	40,44%
	- Thu bổ sung cân đối	480.515	139.219	28,97%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	21.148	63.673	
4	Thu chuyển nguồn			
5	Thu kết dư ngân sách			
6	Cải cách tiền lương			
II	TỔNG SỐ CHI	515.658	166.024	32,20%
1	Chi đầu tư phát triển		0	
2	Chi thường xuyên	495.825	166.024	33,48%
3	Tạm chi			
4	Dự phòng	19.833	0	0,00%

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Đính kèm theo Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC QUÝ 4 NĂM 2025		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	I	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	19.590	515.658	29.377	23.565	149,96%	4,57%
I	Các khoản thu 100%	4.940	3.740	10.004	10.004	202,51%	267,48%
	- Phí, lệ phí	1.200		1.073	1.073	89,39%	
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	2.940	2.940	2.899	2.899	98,61%	98,61%
	- Thu khác	800	800	6.032	6.032	754,02%	754,02%
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	14.650	10.255	19.373	13.561	132,24%	132,24%
1	Các khoản thu phân chia	14.650	10.255	19.373	13.561	132,24%	132,24%
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	14.650	10.255	19.373	13.561	132,24%	132,24%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		501.663		202.892		40,44%
	- Thu bổ sung cân đối		480.515		139.219		28,97%
	- Thu bổ sung có mục tiêu		21.148		63.673		301,08%

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG QUÝ 4 NĂM 2025

(Đính kèm theo Quyết định số 238 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa)

ĐVT: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 4 NĂM 2025			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	TỔNG CHI	515.658		515.658	166.024	0	166.024	32,20%		32,20%
	Trong đó				0					
a	Chi giáo dục	347.736		347.736	109.987		109.987	31,63%		31,63%
b	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-								
c	Chi y tế	14.825		14.825	10.142		10.142	68,41%		68,41%
d	Chi văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch	-								
d	Chi phát thanh, truyền hình	-			0					
e	Chi bảo vệ môi trường	958		958			31			
g	Chi các hoạt động kinh tế	890		890						
h	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	73.319		73.319	26.227		26.227	35,77%		35,77%
i	Chi cho công tác xã hội	25.080		25.080	11.066		11.066	44,12%		44,12%
k	Chi quốc phòng	8.321		8.321	3.544		3.544	42,59%		42,59%
l	Chi an ninh	22.456		22.456	5.027		5.027	22,39%		22,39%
n	Chi khác	2.240		2.240						
13	Dự phòng ngân sách	19.833		19.833				0,00%		0,00%

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH PHƯỜNG 6 THÁNG NĂM 2025

(Đính kèm theo Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG NĂM 2025	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	515.658	599.365	116,23%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	3.740	11.739	313,87%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	10.255	18.870	184,01%
3	Thu bổ sung	501.663	568.755	113,37%
	- Thu bổ sung cân đối	480.515	480.515	100,00%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	21.148	88.240	
4	Thu chuyển nguồn			
5	Thu kết dư ngân sách			
6	Cải cách tiền lương			
II	TỔNG SỐ CHI	515.658	519.683	100,78%
1	Chi đầu tư phát triển		0	
2	Chi thường xuyên	495.825	518.296	104,53%
3	Tạm chi			
4	Dự phòng	19.833	1.387	6,99%

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA

Biểu số 114/CK TC-NSNN
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG 6 THÁNG NĂM 2025

(Đính kèm theo Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC 6 THÁNG NĂM 2025				SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2		
	TỔNG THU	19.590	515.658	38.697	599.365	197,53%	116,23%		
I	Các khoản thu 100%	4.940	3.740	11.739	11.739	237,63%	313,87%		
	- Phí, lệ phí	1.200		1.395	1.395	116,25%			
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	2.940	2.940	3.534	3.534	120,20%	120,20%		
	- Thu khác	800	800	6.810	6.810	851,26%	851,26%		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	14.650	10.255	26.958	18.870	184,01%	184,01%		
1	Các khoản thu phân chia	14.650	10.255	26.958	18.870	184,01%	184,01%		
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất								
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định								
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)								
IV	Thu chuyển nguồn								
V	Thu kết dư ngân sách năm trước								
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		501.663		568.755		113,37%		
	- Thu bổ sung cân đối		480.515		480.515		100,00%		
	- Thu bổ sung có mục tiêu		21.148		88.240		417,25%		

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG 6 NĂM 2025

(Đính kèm theo Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa)

ĐVT: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG NĂM 2025				SO SÁNH (%)			
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3		
	TỔNG CHI	515.658		515.658	519.683	0	519.683	100,8%			100,8%	
	Trong đó				0							
a	Chi giáo dục	347.736		347.736	344.259		344.259	99,0%				99,0%
b	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			8.781		8.781					
c	Chi y tế	14.825		14.825	13.342		13.342	90,0%				90,0%
d	Chi văn hóa, thông tin, thể dục thể thao	-										
đ	Chi phát thanh, truyền hình	-			0							
e	Chi bảo vệ môi trường	958		958			958					
g	Chi các hoạt động kinh tế	890		890			890					
h	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	73.319		73.319	89.369		89.369	121,9%				121,9%
i	Chi cho công tác xã hội	25.080		25.080	27.143		27.143	108,2%				108,2%
k	Chi quốc phòng	8.321		8.321	11.098		11.098	133,4%				133,4%
l	Chi an ninh	22.456		22.456	22.456		22.456	100,0%				100,0%
n	Chi khác	2.240		2.240								
m	Dự phòng ngân sách	19.833		19.833	1.387		1.387	7,0%				7,0%

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA



**BÁO CÁO THUYẾT MINH
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH NĂM 2025**

*(Kèm theo Quyết định số 238 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2026
của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa)*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa về giao chỉ tiêu dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu - chi ngân sách phường và phân bổ dự toán ngân sách của phường Bình Hưng Hòa năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa về điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách của phường Bình Hưng Hòa năm 2025;

Căn cứ Công văn số 5888/STC-HCSN ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Sở Tài chính Thành phố về thực hiện công khai ngân sách năm 2025;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2025, Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa công khai số liệu và báo cáo thuyết minh tình hình ngân sách địa phương năm 2025 (6 tháng) trên địa bàn như sau:

1. Về thu ngân sách

1.1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện là 38.697 triệu đồng, vượt 97,53% dự toán giao, cụ thể:

+ Phí, lệ phí ước đạt 1.395 triệu đồng, vượt 16,25% dự toán giao.

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ước thực hiện 3.534 triệu đồng, vượt 20,2% dự toán giao.

+ Thu khác ngân sách ước thực hiện 6.810 triệu đồng, vượt 751,26% dự toán giao.

+ Lệ phí trước bạ nhà đất ước thực hiện 26.958 triệu đồng, vượt 84% dự toán.

1.2. Tổng thu ngân sách phường 599.365 triệu đồng, vượt 16,23% dự toán.

- Thu ngân sách phường được hưởng theo phân cấp là 30.609 triệu đồng, vượt 118,7% dự toán giao.

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên là 568.755 triệu đồng, vượt 13,4% dự toán giao

+ Bổ sung cân đối từ cấp trên: 480.515 triệu đồng, đạt 100% dự toán dự toán.

+ Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên 88.240 triệu đồng, trong đó:

. Kinh phí thực hiện Nghị định số 178/2025/NĐ-CP của Chính phủ: 12.624 triệu đồng.

. Kinh phí thực hiện chính sách tặng quà nhân dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9: 11.942 triệu đồng.

. Kinh phí thăm, tặng quà nhân kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ, quà tặng đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng và tăng định mức chi hoạt động thường xuyên theo Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố: 4.083 triệu đồng;

. Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND và Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố theo Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố: 12.518 triệu đồng.

. Kinh phí thực hiện thực hiện chính sách tặng quà của Đảng, Nhà nước nhân dịp chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 theo Nghị quyết số 418/NQ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ: 1.195,6 triệu đồng.

2. Về chi ngân sách nhà nước

Tổng chi ngân sách phường ước thực hiện năm 2025 là 519.683 triệu đồng, vượt 8% so dự toán ngân sách năm 2025 (dự toán giao 515.658 triệu đồng), cụ thể:

- Chi đầu tư phát triển: năm 2025 Ủy ban nhân dân Thành phố không giao dự toán chi đầu tư phát triển cho phường.

- Chi thường xuyên ngân sách phường là 519.683 triệu đồng, vượt 8% so dự toán ngân sách năm 2025, trong đó:

+ Chi sự nghiệp giáo dục ước thực hiện 344.259 triệu đồng, đạt 99% dự toán giao.

+ Chi ứng dụng khoa học công nghệ ước thực hiện 8.781 triệu đồng.

+ Chi sự nghiệp y tế ước thực hiện 13.342 triệu đồng, đạt 90% dự toán.

+ Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự ước thực hiện 22.456 triệu đồng, đạt 100% dự toán giao.

+ Chi quốc phòng ước thực hiện là 11.098 triệu đồng, vượt 33,4% dự toán

+ Chi sự nghiệp xã hội: 27.143 triệu đồng, vượt 8,2% dự toán giao.

+ Chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể: 89.369 triệu đồng, vượt 21,9% dự toán giao.

3. Dự phòng ngân sách phường

- Dự toán giao đầu năm: 19.833 triệu đồng.
- Dự toán đã sử dụng: 1.387 triệu đồng (kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố).
- Dự toán còn lại: 18.446 triệu đồng.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA